

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 319 /2022/HS-ST
Ngày 24/11/ 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Viết Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà H' Hương B Krông và bà Nguyễn Thị Bạ

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tùng là Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 309/2022/TLST-HS, ngày 28 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 326/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức Ch**; Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 26 tháng 3 năm 1989 tại tỉnh Thanh Hoá; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nơi cư trú: CML, xã EK, thành phố Buôn Ma Thuột; Con ông: Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1963; Con bà: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1964. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 02; Tiền sự: Không;

Ngày 30/7/2008 bị Toà án nhân dân cấp cao tại thành phố Đà Nẵng xét xử tuyên phạt 18 năm tù giam về tội Hiếp dâm trẻ em, theo bản án số 515/2008/HSPT, chấp hành án tại trại giam Xuân Phước.

Ngày 22/01/2013 bị Toà án nhân dân huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên xét xử tuyên phạt 1 năm 3 tháng tù giam về tội Cố ý gây thương tích. Tổng hợp hai bản án trên, bị cáo Ch phải thi hành 19 năm 03 tháng tù giam theo bản án số 01/2013/HSST, chấp hành án tại trại giam Xuân Phước đến ngày 12/01/2022 thì chấp hành xong hình phạt tù. (chưa được xoá án tích)

Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 3/8/2022 cho đến nay.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Đình Kh (có mặt)

Địa chỉ: BLM, xã EK, TP Buôn Ma Thuột

2/ Bà Nguyễn Thị Q (vắng mặt)

Địa chỉ: BLM, xã EK, TP Buôn Ma Thuột

Người chứng kiến:

1/ Ông Nguyễn Đình Đ1 (vắng mặt)
Trú tại: Tổ dân phố 4, phường TL, TP Buôn ma Thuột
2/ Ông Nguyễn Văn L (vắng mặt)
Trú tại: 250/31 PCT, TP Buôn ma Thuột
3/ Ông Nguyễn Sỹ T (vắng mặt)
Trú tại: 17 SVH, TP Buôn ma Thuột

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức Ch là đối tượng nghiện ma túy và có 02 tiền án chưa được xoá án tích. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên thời gian tháng 6/2022, Ch mua khoảng 01kg Cần sa khô, 04 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói ma túy khay (khoảng 02 chầm ma túy khay) với số tiền **20.000.000đ** (*hai mươi triệu đồng*), của người nam giới có tên thường gọi là T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tại khu vực chợ Đạt Lý, xã Hòa Thuận, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, Ch đưa số ma túy trên về nhà tại Buôn Cư Mblim, xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột chia số ma túy Cần sa thành 8 gói nhỏ, cất giấu nhằm mục đích bán cho người khác thu lợi bất chính. Đêm ngày 3/8/2022, có người nam giới (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) sử dụng tài khoản Zalo “Trung Hiếu” gọi đến tài khoản Zalo “Ch Đình” của Ch, hỏi mua 01 gói ma túy Cần sa, 04 viên ma túy thuốc lắc và 01 gói ma túy khay. Ch đồng ý bán với số tiền **4.000.000đ** (*Bốn triệu đồng*), cả hai hẹn mua bán ma túy tại khu vực đường Y Moal, thành phố Buôn Ma Thuột. Sau đó, Ch lấy số lượng ma túy nêu trên, cất giấu trên người, một mình điều khiển xe mô tô biển số 47B1-58207 đi đến khu vực trước số nhà 75 Y Moal, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk để bán ma túy nhưng chưa kịp bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện bắt quả tang. Thu giữ: 01 (một) gói nylon chứa chất thảo mộc khô màu xanh, được niêm phong trong 01 (một) bì hồ sơ kí hiệu (M1), có các chữ ký ghi tên Nguyễn Đức Ch, Nguyễn Sỹ Tuyển, Nguyễn Văn Lộc, Vũ Mão và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. (BL: 80 - 85)

+ 01 gói nylon chứa 04 (bốn) viên nén màu cam và 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu M2, có các chữ ký ghi tên Nguyễn Đức Ch, Nguyễn Sỹ T, Nguyễn Văn L và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo quy định của pháp luật. (BL: 25 - 26)

Ngày 4/8/2022 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức Ch tại Buôn Cư Mblim, xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột thu giữ: 07 (bảy) gói nylon chứa chất thảo mộc khô màu xanh, được niêm phong trong 01 (một) thùng xốp có các chữ ký xác nhận của Nguyễn Đức Ch, Y Nguyên Bkrông, Nguyễn Thị

Quý, điều tra viên Vũ M và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk theo quy định của pháp luật

Tại bản kết luận giám định số 760 ngày 10/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Tang vật tạm giữ của Nguyễn Đức Ch được niêm phong gửi giám định trong gói M2 là ma túy, có khối lượng 0,8105gam ma túy loại Ketamine và 04 viên nén màu cam chứa trong 01 gói nylon gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 1,2054gam gam ma túy loại MDMA.

Tại bản kết luận giám định số 1273 ngày 21/9/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, kết luận: Tang vật tạm giữ của Nguyễn Đức Ch được niêm phong trong gói M1 có khối lượng 22,87gam và khi khám xét có khối lượng 1200gam đều là ma túy, loại cần sa.

Tại bản kết luận giám định số 759 ngày 9/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Xe mô tô biển số 47B1-58207 có số máy JF46E-4135908, số khung RLHJF4605DY274349, không thay đổi.

Tại bản cáo trạng số: 319/KL-KTHS ngày 28/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân TP. Buôn Ma Thuột, truy tố bị cáo Nguyễn Đức Ch về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự

Tại phiên toà không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi bản chất của vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp Buôn Ma Thuột vẫn giữ nguyên bản cáo trạng số: 319/KL-KTHS ngày 28/10/2022 và đề nghị HĐXX: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức Ch phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Đề nghị xử phạt: Nguyễn Đức Ch từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,7805gam, 04 (bốn) viên nén màu cam còn lại sau giám định có khối lượng 1,1016gam và toàn bộ bao gói số 760/KL - KTHS ngày 10/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk đựng gửi giám định ban đầu, được niêm phong trong bì thư ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Nguyễn Đức Ch” có các chữ ký ghi tên Vũ M, Nguyễn Bá H, Nguyễn Thị Uyên V và đóng dấu tròn của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk và khối lượng 1195gam mẫu thảo mộc khô màu xanh niêm phong trong phong thùng xốp còn lại sau giám định; 20,92gam mẫu thảo mộc khô màu xanh được niêm phong trong bì đựng hồ sơ, ký hiệu M1 còn lại sau giám định và toàn bộ vỏ bao gói số 1273 ngày 21/9/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng có chữ ký và tên Phạm Thị Thu Ph và Nguyễn Tấn Đ, là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu đen, gắn sim số 0964528747, số imel 1: 866787054631630, số imel 2: 866787054631622, là tài sản của bị cáo Nguyễn Đức Ch dùng vào việc phạm tội

Trả xe mô tô biển số 47B1-58207 cho anh Nguyễn Đình Khoa sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức Ch đã thừa nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng. Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 3/8/2022, tại trước số nhà 75 Y Moal, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột. Nguyễn Đức Ch có hành vi mang 0,8105gam ma túy loại Ketamine; 1,2054 gam ma túy loại MDMA và 22,87gam ma túy loại cần sa đi bán thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Buôn Ma Thuột bắt quả tang. Ngày 4/8/2022 tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức Ch tại Buôn Cư Mblim, xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột thu giữ: 1200 gam ma túy loại cần sa. Bị cáo đã phạm tội khi chưa được xoá án tích. Do đó, có đủ cơ sở pháp lý kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Đức Ch đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai.

Xét tính chất của vụ án do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của nhà nước và các chất ma túy và gây ảnh hưởng xấu cho xã hội về nhiều mặt, làm tổn hại giống nòi và còn là nguyên nhân dẫn đến làm lan truyền các căn bệnh xã hội, trong đó có đại dịch HIV/AIDS. Bị cáo có đủ khả năng để nhận thức được chất ma túy Ketamine, MDMA và Cần sa (nằm trong Danh mục II, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ) là loại ma túy có sự gây nghiện cao thuộc sự quản lý độc quyền của nhà nước, việc mua bán không được sự cho phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền là vi phạm phạm pháp luật. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Về tình tiết định khung hình phạt:

Hành vi của “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo Nguyễn Đức Ch đã vi phạm tình tiết định khung tăng nặng do vậy xét xử tại điểm q khoản 2 điều 251 BLHS.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. “ Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

q. Tái phạm nguy hiểm”

Về các tình tiết tăng nặng: Không có

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo.

Về nhân thân của bị cáo, HĐXX thấy rằng: bị cáo Nguyễn Đức Ch có nhân xấu có 2 tiền án chưa được xóa án tích. Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Như vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015. Bị cáo có ông nội là Nguyễn Văn Đức là người có công với cách mạng do vậy cần áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS cho bị cáo. HĐXX cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

Với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm Ch trong xã hội.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt, xử lý vật chứng trong vụ án là phù hợp cần chấp nhận.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,7805gam, 04 (bốn) viên nén màu cam có khối lượng 1,1016gam; 1195gam mẫu thảo mộc khô màu xanh; 20,92gam mẫu thảo mộc khô màu xanh là tang vật của vụ án.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu đen, gắn sim số 0964528747, số imel 1: 866787054631630, số imel 2: 866787054631622, là tài sản của bị cáo Nguyễn Đức Ch dùng vào việc phạm tội.

Chấp nhận cơ quan điều tra giao Trả xe mô tô biển số 47B1-58207 cho anh Nguyễn Đình Kh sử dụng.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Nguyễn Đức Ch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

Đối với nguồn gốc số ma túy trong vụ án, bị cáo Ch khai nhận mua của người nam giới có tên thường gọi là Tú. Sau đó, bị cáo Ch đưa đi bán cho người nam giới có tài khoản zalo là “Trung Hiếu”. Quá trình điều tra đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Tú và nam thanh niên mua ma túy nêu trên nên Cơ quan điều tra ra Quyết định tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật

Đối với bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1964, cùng trú tại buôn Cư Mblim, xã Ea Kao, thành phố Buôn Ma Thuột (mẹ ruột của bị cáo) là chủ nhà nơi bị cáo Ch cất giấu ma túy. Quá trình điều tra xác định bà Q không biết, không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo Ch nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là Quý là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS.

Tuyên bố: Nguyễn Đức Ch phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Xử phạt: Nguyễn Đức Ch **07 năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 3/8/2022.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ chất rắn dạng tinh thể màu trắng còn lại sau giám định có khối lượng 0,7805gam, 04 (bốn) viên nén màu cam có khối lượng 1,1016gam; 1195gam mẫu thảo mộc khô màu xanh; 20,92gam mẫu thảo mộc khô màu xanh là tang vật của vụ án. Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động kiểu dáng OPPO màu đen, gắn sim số 0964528747, số imel 1: 866787054631630, số imel 2: 866787054631622, là tài sản của bị cáo Nguyễn Đức Ch dùng vào việc phạm tội. Chấp nhận cơ quan điều tra giao Trả xe mô tô biển số 47B1-58207 cho anh Nguyễn Đình Khoa sử dụng.

(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự TP. Buôn Ma Thuột ngày 02/11/2022).

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Đức Ch phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao bản án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND TP. BMT;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP.BMT;
- THADS TP.BMT;
- THAHS TP.BMT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có ql&nv liên quan;
- Lưu: HS, VP.

Lê Viết Kiên